

**KTÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 21-01-2020  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Hồ Điệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đào Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 268/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Quyết Tiến, phường HĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Quyết Tiến, phường HĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng; địa chỉ hiện nay: Số 3/12B Beachley st, Braybrook, VIC 3019, Australia, vắng mặt.

**NỘI D VU ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thùy D trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng vào ngày 28 tháng 12 năm 2012. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc cho đến đầu năm 2015, anh

Nguyễn Văn Đ sang Australia lao động. Đến khoảng đầu năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, nghi ngờ lẫn nhau, hai người thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Đến nay nhận thấy tình cảm không còn và không còn khả năng đoàn tụ nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Đ có một con chung là Nguyễn Đình Đình, sinh ngày 06 tháng 04 năm 2018. Khi ly hôn, chị và anh Đ thống nhất để cho chị nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình Đình. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thùy D đã cung cấp 02 bản tự khai viết tay của anh Nguyễn Văn Đ gửi về từ Australia. Theo Kết luận giám định số 119/KLGD-PC09 ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng thì chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Văn Đ trên 02 bản tự khai nói trên so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn Đ trên Giấy chứng nhận kết hôn của anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thùy D là do cùng một người ký, viết ra.

*Tại bản tự khai của anh Nguyễn Văn Đ gửi về từ Australia trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Thùy D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng vào ngày 28 tháng 12 năm 2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận. Đến ngày 18 tháng 01 năm 2015 anh Đ đi Australia. Khoảng đầu năm 2017, hai người bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng về quan điểm sống, nghi ngờ lẫn nhau. Anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở nên trầm trọng. Anh chị đã cố gắng hòa giải, hàn gắn nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Anh chị hiện đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị D có đơn đề nghị được ly hôn với anh, anh nhất trí.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thùy D có một con chung là Nguyễn Đình Đình, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2018. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cho chị D nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội D vụ án: Về quan hệ hôn nhân, xét việc chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ cùng thuận tình ly hôn là tự nguyện, mâu thuẫn của anh chị đã trầm

trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ. Về con chung: Đề nghị chấp nhận thỏa thuận giữa chị D và anh Đ là giao con chung là cháu Nguyễn Đình Đình, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2018 cho chị D nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thùy D với anh Nguyễn Văn Đ. Về án phí ly hôn sơ thẩm, chị Nguyễn Thùy D phải chịu án phí là đúng quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thùy D làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết việc ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ. Anh Nguyễn Văn Đ hiện đang ở Australia. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Chị Nguyễn Thùy D là nguyên đơn và anh Nguyễn Văn Đ là bị đơn trong vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều đã có ý kiến yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 12 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường HĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không còn tin tưởng về tình cảm, nghi ngờ lẫn nhau, hiện nay hai bên đã sống ly thân. Anh Đ hiện đang ở Australia còn chị D vẫn ở Việt Nam. Xét việc chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ cùng thuận tình ly hôn là tự nguyện do mục đích hôn nhân không đạt được, phù hợp quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ theo quy định khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình Đình, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2018. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất giao con chung cho chị D nuôi dưỡng, xét thấy việc này là phù hợp vì hiện anh Đ đang ở nước ngoài, hơn nữa cháu Nguyễn Đình Đình dưới 03 tuổi nên cần chấp nhận giao con chung cho chị D nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thùy D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 151, Điều 152, Điều 153, Điều 154, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 469, Điều 470, điểm b khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Văn Đ được ly hôn.

2. Về nuôi con chung và tài sản chung: Giao con chung Nguyễn Đình Đình sinh ngày 06 tháng 4 năm 2018 cho chị Nguyễn Thùy D nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con, các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thùy D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2016/00088298 ngày 16 tháng 12 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thùy D đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thùy D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đặng Hồ Điệp**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Vĩnh   Vũ Thị Minh Nguyệt**

**Đặng Hồ Điệp**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**



***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Vĩnh   Vũ Thị Minh Nguyệt**

**Đặng Hồ Điệp**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Văn Nhiều    Vũ Thị Minh Nguyệt**

**Đặng Hồ Điệp**

